

**CÔNG ĐIỆN**

Về triển khai thực hiện Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 2226/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ** điện:

- Đồng chí Trưởng Thuế tỉnh, thành phố.

Ngày 30/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 về lệ phí trước bạ với **hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025**.

Ngày 30/6/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2226/QĐ-BTC về ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy, có **hiệu lực kể từ ngày 30/6/2025**.

Để kịp thời triển khai thực hiện 02 văn bản nêu trên, đề nghị các đồng chí Trưởng Thuế tỉnh, thành phố chỉ đạo triển khai và tuyên truyền, phổ biến một số điểm lưu ý của Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Bộ Tài chính nêu trên tới công chức thuế, người nộp thuế và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo thi hành. Một số nội dung mới cần lưu ý như sau:

**I. Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ:**

1. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 6 và khoản 7 Điều 3 quy định về đối tượng chịu lệ phí trước bạ bao gồm xe mô tô, xe gắn máy, xe tương tự xe mô tô, xe gắn máy (gọi chung là xe máy); xe ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe này theo quy định pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải đăng ký và gắn biển số do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

2. Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 7 quy định về giá tính lệ phí trước bạ đối với đất: trường hợp mua bán đất thì giá tính lệ phí trước bạ căn cứ Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; trường hợp mua bán đất gắn liền với nhà, tài sản trên đất thì giá tính lệ phí trước bạ là giá bán theo hợp đồng

ĐẾN TRƯỚC:  
HOÀ TỐC

mua bán, nhưng không thấp hơn giá nhà, đất quy định tại Bảng giá nhà, Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 2 Điều 7 về giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản (trừ nhà, đất, ô tô, xe máy thực hiện theo Bảng giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành) là giá chuyển nhượng tài sản trên thị trường của từng loại tài sản.

3. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 quy định về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe máy từ 5% xuống 2%. Đối với xe máy nộp lệ phí trước bạ lần thứ 2 trở đi được áp dụng mức thu là 1%. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 và khoản 6 Điều 8 về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô và tổng, thành, khung máy.

4. Nghị định sửa đổi, bổ sung các khoản 3, 5, 9, 17 Điều 10 về miễn lệ phí trước bạ. Cụ thể: cá nhân sử dụng đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 47 Luật Đất đai; đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng, đất cơ sở lưu giữ tro cốt; tổ chức, cá nhân đem tài sản của mình góp vốn vào doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

5. Nghị định sửa đổi khoản 26 Điều 10 về miễn lệ phí trước bạ đối với nhà ở, đất ở của hộ nghèo được mở rộng thành nhà ở, đất ở của hộ nghèo và hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư.

7. Nghị định bổ sung các phương thức trao đổi dữ liệu điện tử nộp lệ phí trước bạ qua Cổng dịch vụ công cấp Bộ, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để đáp ứng với thực tế triển khai. Bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin về Bảng giá tính lệ phí trước bạ với cơ quan thuế tỉnh để phục vụ cho việc theo dõi và thực hiện khai, nộp lệ phí trước bạ đối với phương tiện theo quy định.

8. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7; khoản 1 và khoản 4 Điều 13 theo hướng phân cấp thẩm quyền ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với xe ô tô, xe máy cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Để đảm bảo tính liên tục trong quá trình triển khai, từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy thì được tiếp tục áp dụng Bảng giá tính lệ phí trước bạ, Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy do Bộ Tài chính ban hành trước đây.

## II. Quyết định số 2226/QĐ-BTC về ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy

Quyết định số 2226/QĐ-BTC ban hành Bảng giá điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy ban hành kèm theo Quyết định số 2353/QĐ-BTC ngày 31/10/2023; Quyết định số 449/QĐ-BTC ngày 15/03/2024 và Quyết định số 1707/QĐ-BTC ngày 22/07/2024; Quyết định số 2173/QĐ-BTC ngày 26/6/2025.

Cục Thuế thông báo để các đồng chí Trưởng Thuế tỉnh, thành phố chủ động triển khai, thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Cục trưởng Cục Thuế (để báo cáo);
- Các PCTr Cục Thuế (để phối hợp chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế;
- Lưu: VT, CS.

*[Signature]*  
78

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
*[Signature]*  
Vũ Chí Hùng